| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 28/4/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Trần Thị Nhan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Hoan, bà Vũ Thị Khuôn.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Nhiệm- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/HSST ngày 08/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/HSST-QĐ ngày 15/4/2021, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 26/4/2021, đối với:

- Bị cáo: **Trần Quang T**, sinh năm 1987; ĐKHKTT, chỗ ở: Số 92 L, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Quang T1 và bà Vũ Thị Q; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án:

+ Bản án số 50/2015/HSST ngày 08/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 16 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 15.820.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2016.

+ Bản án số 38/2017/HSST ngày 09/3/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 1.299.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2017.

+ Bản án số 213/2018/HSST ngày 31/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 11.940.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2019.

Nhân thân: Bản án số 02/2014/HSST ngày 07/01/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.350.000 đồng).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh **Vũ Văn V**, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H1, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh **Phạm Quang H2**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 33 D, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:* Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 2004; Địa chỉ: Số 09/106 L, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Anh V, anh H2, anh M đều vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/11/2020, Trần Quang T cùng hai người bạn (T khai tên N1 và D nhưng không biết rõ họ, địa chỉ) đi trên cùng một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio (không rõ biển số) của N1 đến quán Internet của nhà chị Đỗ Thị H3, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số 184 T2, phường B, thành phố H để chơi điện tử. Sau đó T đi về, đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì quay lại quán Internet chơi điện tử cùng N1 và D. Cùng thời điểm này, anh Vũ Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng không đeo biển số (xe mượn của anh Phạm Quang H2) đến quán Internet chơi điện tử. Khoảng 02 giờ ngày 20/11/2020, T, N1, D không chơi điện tử nữa và ra về. T đi ra thấy xe mô tô của anh V để ở khu vực vỉa hè trước cửa quán Internet, xe không khóa cổ, khóa càng, đầu xe hướng vào trong đuôi xe hướng ra lòng đường, xung quanh không có ai trông coi. T nảy sinh ý định trộm cắp và ngồi lên xe mô tô của anh V dùng chân đẩy xuống lòng đường rồi tiếp tục đẩy xe ra đường E. Khi T đẩy chiếc xe đi được khoảng 40m thì D điều khiển xe mô tô của N1 chở N1 đi đến, N1 dùng chân cùng đẩy xe cho T đi đến bờ hồ F thuộc phường P, thành phố H thì N1 và D đi về, còn T để chiếc xe mô tô ở đường ven hồ F, sau nhà số 55 phố L, phường P rồi về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T mua 02 lọ sơn dạng xịt (01 lọ màu vàng, 01 lọ màu tím) rồi đi đến chỗ để chiếc xe mô tô, T dùng lọ sơn màu vàng đồng xịt lên phần động cơ và các chi tiết nhựa màu đen của xe, dùng lọ sơn màu tím sơn phủ lên những chi tiết nhựa màu trắng của xe mục đích là để che giấu nếu bị phát hiện, rồi lại để xe ở vị trí cũ chờ cơ hội đem đi tiêu thụ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Xuân I, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 8/209 E, phường E, thành phố H phát hiện chiếc xe mô tô để ở đường đi ven bờ hồ Fkhông có ai đến nhận nên đã trình báo Công an phường P đến quản lý chiếc xe nói trên.

Sau khi anh V bị mất xe mô tô, chị Đỗ Thị H3 đã xem lại hình ảnh camera giám sát tại quán Internet thì phát hiện và nghi ngờ cho Trần Quang T là người đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh V. Anh V đã trình báo với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương về việc bị mất xe mô tô. Cơ quan điều tra triệu tập làm việc đối với Trần Quang T, T đã thừa nhận hành vi vi phạm của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 103 ngày 16/12/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Hải Dương, kết luận: Giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng- đen- bạc là 7.800.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave sơn phủ màu vàng-tím không đeo biển số, số khung 1252FY128341, số máy HC12E7128380 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Quang H2.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H2 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKSTPHD, ngày 07/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng huy chương và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại anh Vũ Văn V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Quang H2 vắng mặt tại phiên tòa, xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang T, phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 27/01/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng, trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Trần Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, giải trình USB lưu giữ hình ảnh, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 20/11/2020, tại vỉa hè trước cửa nhà số 184 đường T2, phường B, thành phố H, lợi dụng sơ hở, Trần Quang T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không đeo biển số, số khung 1252FY128341, số máy HC12E7128380 của anh Vũ Văn V ở thôn N, xã C, huyện H1, tỉnh Hải Dương. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng tặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng ba; bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 7.800.000đ, bị xét xử theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần tiếp tục quản lý trong hồ sơ vụ án; Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave sơn phủ màu vàng-tím không đeo biển số, số khung 1252FY128341, số máy HC12E7128380, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Quang H2 do vậy không phải xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn V và anh Phạm Quang H2 xác định đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự, do vậy không phải xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người có tên N1 và D, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quang T 27 (Hai mươi bẩy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2021). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhan**